

Bản án số: 65/2026/HS-ST.
Ngày: 23 – 7 – 2026.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 – CẦN THƠ

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Kim Thắm

Ông Hồ Thanh Trí

- Thư ký Tòa án: Bà Nguyễn Võ Ngân Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Lâm Văn Bình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2026/HSST, ngày 02 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2026/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Thạch S. Giới tính: Nam; Sinh ngày: 11/6/1994, tại xã Đông Ph, thành phố C, Tên gọi khác: Nơi cư trú: ấp Tân Ph, xã Đông Ph, thành phố C, Chỗ ở hiện nay: ấp T, xã Đông Ph, thành phố C, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12. Họ tên cha: Thạch O, sinh năm: 1958 (chết); Họ tên mẹ: Lý Thị Hg, sinh năm: 1966 (sống); Vợ: Võ Thị X, sinh năm: 1995. Con: Thạch S, sinh năm: 2017. Anh em ruột: có 03 người, lớn nhất là bị can, nhỏ nhất sinh năm: 1998.

- Tiền án: 02 lần.

+ Lần thứ nhất: Vào ngày 02/03/2020 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang (cũ) xử phạt 24 tháng tù giam theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (Bản án số 03/HSST ngày 12/03/2021), đã chấp hành án xong hình phạt 16/7/2022.

+ Lần thứ 2: Ngày 05/05/2023 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang (cũ) xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (Bản án số 46/HSST ngày 09/08/2023), đã chấp hành án xong hình phạt vào ngày 03/10/2025.

- Tiền sự: Không.

- Về nhân thân: Vào ngày 04/01/2011 phạm tội Cướp tài sản bị Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang (cũ) xử phạt 05 năm tù giam theo Bản án số 58/HSPT ngày 26/08/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang (cũ) đã xóa án tích.

- Ngày 20/07/2020, có hành vi trộm cắp tài sản bị Công an huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang (cũ) xử phạt 1.500.000 đồng theo quyết định số 341/QĐ ngày 21/12/2020 đã xóa tiền sự. Ngày 15/01/2026, sử dụng trái phép chất ma túy bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đông Phước áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 26/01/2026 trong thời hạn 01 năm.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/5/2026, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Châu Thành thuộc Trại giam số 3 Công an thành phố Cần Thơ.

Bị cáo có mặt tại tòa.

- Người bị hại: Ông Nguyễn Vương Q, sinh năm: 1997. (có mặt)

Địa chỉ thường trú: Số 79, Trương Đ, khu vực 26, phường Ninh K, thành phố C.

Địa chỉ cư trú: Ấp Phú T, xã Đông Ph, thành phố C.

- Người làm chứng: Ông Phạm Văn Th, sinh năm: 1950. (Vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: ấp Phú L, xã Thạnh X, thành phố C.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 12/01/2026 Nguyễn Vương Q sinh ngày 18/5/1997, đi làm từ trung tâm thành phố Cần Thơ về nhà ở tại ấp Tân Ph, xã Đông Ph, thành phố C thì phát hiện gà lôi trong chuồng bị mất trộm 03 (ba) con gà lôi, mỗi con nặng khoảng 4kg và 01 (một) cân câu máy. Tiếp tục, khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 26/01/2026 Nguyễn Vương Q phát hiện bị mất trộm 05 con gà lôi, mỗi con nặng khoảng 2kg; 02 (hai) con gà ta, mỗi con nặng khoảng 1,5kg và 03 (ba) con gà ác, mỗi con nặng khoảng 1-2kg. Tất cả gà lôi, gà ta và gà ác mua vào ngày 15/8/2025 của ông Phạm Văn Th, sinh ngày 01/01/1950, nơi thường trú ấp Phú L, xã Thạnh X, thành phố C, giá mua gà lôi là 120.000 đồng/1kg đối với gà có trọng lượng 1kg, giá mua mỗi con gà ta con mới nở là 12.000 đồng, giá mua gà ác là 90.000 đồng/1kg đối với gà có trọng lượng 1.2kg, cây cân câu máy mua trên trang TikTok vào ngày 15/8/2025 với giá 320.000 đồng. Đến ngày 03/02/2026 Nguyễn Vương Q đến Công an xã Đông Phước trình báo sự việc mất trộm. Công an xã tiến hành xác minh ban đầu và mời Thạch S, sinh ngày 11/06/1994, nơi thường trú tại ấp Tân Ph, xã Đông Ph, thành phố C là người bị Nguyễn Vương Q tố giác lấy trộm tài sản. Qua làm việc, Thạch S thừa nhận đã trộm gà của Nguyễn Vương Q 02 lần, cụ thể lần 1 trộm 03 (ba) con gà lôi bán được số tiền 150.000 đồng và lần 2 trộm 05 (năm) con gà lôi bán được số tiền 180.000 đồng, số tiền bán gà Sang đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 27/03/2026, kết luận: 03 (ba) con Gà lôi, mỗi con nặng khoảng 4kg có giá 1.320.000 đồng và 01 (một) cân câu máy có giá 315,700 đồng bị trộm vào ngày 12/01/2026; 05 con gà lôi, mỗi con nặng khoảng 2kg có giá 1.100.000 đồng, 02 (hai) con gà ta, mỗi con nặng khoảng 1,5kg có giá 61.800 đồng, 03 (ba) con gà ác, mỗi con nặng khoảng 1,2kg có giá 324.000 đồng bị trộm vào ngày 26/01/2026.

Về vật chứng: Không.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra đến nay bị cáo Thạch S chưa khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại cho Nguyễn Vương Q .

- Tại bản cáo trạng số 94/CT-VKS-KV14 ngày 30 tháng 6 năm 2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ đã truy tố: Thạch S tội Trộm cắp tài sản, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025).

* Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Thạch S tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025), đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Thạch S bồi thường cho người bị hại theo quy định.

Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

- Bị hại: Ông Nguyễn Vương Q yêu cầu bị cáo Thạch S bồi thường số tiền theo kết quả định giá đã được định giá là 2.320.000đồng.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội. Bị cáo đồng ý bồi thường cho người bị hại số tiền là 2.320.000đồng.

- Bị cáo trình bày lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình mà đã được Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử phổ biến về quyền, nghĩa vụ của mình trong từng giai đoạn tố tụng và tự khai báo về hành vi phạm tội của mình và không có khiếu nại gì. Hội đồng xét xử xác định hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên, Thẩm phán, Hội đồng xét xử trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của người làm chứng: Ông Phạm Văn Thắng, căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, xét thấy sự vắng mặt của ông Thắng không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông Thắng theo quy định.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về tội danh và khung hình phạt: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Thạch S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo

trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với kết quả định giá tài sản, lời khai của bị hại, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử xét thấy đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 17 giờ ngày 12/01/2026 Thạch S đã lén lút đột nhập vào khu vườn nhà anh Nguyễn Vương Q bắt trộm 03 con gà lôi trị giá khoảng 1.320.000đồng; Vào ngày 26/01/2026 bị cáo Sang tiếp tục đột nhập vào khu vườn của anh Nguyễn Vương Q lén lút bắt trộm 05 con gà lôi trị giá 1.100.000đồng. Tổng giá trị tài sản là 2.320.000đồng là chưa đủ định lượng cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự nhưng bị cáo Sang đã có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản cụ thể:

+ Lần thứ nhất: Vào ngày 02/03/2020 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang (cũ) xử phạt 24 tháng tù giam theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (Bản án số 03/HSST ngày 12/03/2021), đã chấp hành án xong hình phạt 16/7/2022.

+ Lần thứ 2: Ngày 05/05/2023 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang (cũ) xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (Bản án số 46/HSST ngày 09/08/2023), đã chấp hành án xong hình phạt vào ngày 03/10/2025. Chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 94/CT-VKS-KV14 ngày 30/06/2026 mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ truy tố đối với bị cáo Thạch S là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Qua làm việc, bị cáo Sang thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình.

Về giá trị tài sản trộm: Về vật chứng là số gà lôi bị trộm không thu giữ được, không tìm lại được do đó không thể xem xét cân nặng, số lượng, số ký gà Lôi bị mất nên không đủ cơ sở để tiến hành định giá giá trị tài sản bị trộm cắp được chính xác là bao nhiêu. Cho nên cơ sở để xác định và tính định lượng số gà, số ký đã trộm chỉ có thể căn cứ trên lời thừa nhận của bị cáo Sang tại các biên bản hỏi cung bị can ngày 08/5/2026 và ngày 15/5/2026 là cơ sở để tính định lượng tổng giá trị tài sản bị trộm (Gà Lôi) mới phù hợp. Căn cứ vào lời khai báo số con gà, số cân nặng gà lôi bị mất của người bị hại và của người làm chứng ông Thắng từng là người bán gà lôi giống cho người bị hại là không khách quan. Việc xác định giá trị tài sản bị trộm để làm căn cứ giải quyết, xét xử vụ án để xác định tổng giá trị tài sản trộm lần 1: Ngày 12/01/2026 trộm 03 (ba) con gà lôi mỗi con 4 ký số tiền là 1.320.000đồng và lần 2: Ngày 26/01/2026 trộm 05 (năm) con gà lôi số tiền là 1.100.000đồng, tổng hai lần trộm cắp số tiền là 2.320.000đồng là chưa đủ cơ sở.

Tại các các biên bản hỏi cung bị can ngày 08/5/2026 và ngày 15/5/2026, Thạch S thừa nhận đã trộm gà của Nguyễn Vương Q 02 lần, cụ thể lần 1: Ngày 12/01/2026 trộm 03 (ba) con gà lôi cân được 2,5 ký bán được số tiền 150.000đồng và lần 2: Ngày 26/01/2026 trộm 05 (năm) con gà lôi, cân được 3 ký, bán được số tiền 180.000 đồng, số tiền bán gà cả hai lần trên Sang đã tiêu xài cá nhân hết. Tại

bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 27/03/2026 xác định: Gà lôi giá 110.000đồng/ký. Như vậy, tổng giá trị 2 lần trộm gà lôi là 5,5 ký gà x 110.000đồng = 605.000đồng. Như vậy, xác định tổng số tiền bị cáo đã trộm cắp của người bị hại là 605.000đồng.

Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo khai nhận tại biên bản hỏi cung bị can vào các ngày 08/5/2026 và ngày 15/5/2026 là có sự nhầm lẫn, do bị cáo không biết và không nhớ chính xác. Nay đồng ý với kết quả định giá và thống nhất số con gà, số ký gà trộm hai lần của ông Quốc là 2.320.000đồng. Do đó hội đồng xét xử căn cứ vào lời thừa nhận của bị cáo để làm căn cứ khi áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo.

[2.2] *Về tính chất, mức độ của hành vi, hậu quả do bị cáo gây ra thì thấy:*

Bị cáo Thạch S là người trưởng thành, nhận thức được hành vi thực hiện tội phạm là vi phạm pháp luật, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhưng với động cơ vụ lợi, mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác mà không phải bỏ công sức lao động, bị cáo đã lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của ông Nguyễn Vương Q , nhiều lần lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, thể hiện tính liều lĩnh, xem thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc tội phạm ít nghiêm trọng, trong khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã có tiền án về tội trộm cắp tài sản, đang chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một cách nghiêm minh bằng cách áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và ngăn ngừa tội phạm chung.

[2.3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội 02 lần đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025)

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân của bị cáo Thạch S cho thấy: - Ngày 04/01/2011 phạm tội Cướp tài sản bị Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang (cũ) xử phạt 05 năm tù giam theo Bản án số 58/HSPT ngày 26/08/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang (cũ) đã xóa án tích.

- Ngày 20/07/2020, có hành vi trộm cắp tài sản bị Công an huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang (cũ) xử phạt 1.500.000 đồng theo quyết định số 341/QĐ ngày 21/12/2020 đã xóa tiền sự. Ngày 15/01/2026, sử dụng trái phép chất ma túy bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đông Phước áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 26/01/2026 trong thời hạn 01 năm.

Cho thấy nhân thân bị cáo Sang là chưa tốt, ý thức chấp hành pháp luật chưa cao, xem thường pháp luật nên cần có mức án nghiêm để răn đe và giáo dục phòng ngừa tội phạm chung.

[2.4] Đối với số Gà ta, Gà ác: Thạch S không thừa nhận, không chứng minh được nên không đủ cơ sở để kết luận Thạch S trộm nên không xem xét.

[2.5] Đối với cần câu máy: Người bị hại Nguyễn Vương Q thừa nhận đã tìm được cần câu máy trong quá trình dọn dẹp nhà nên không đủ căn cứ kết luận Thạch S trộm nên không xem xét.

[2.6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Thạch S, kiến nghị Công an xã Đông Phước tiếp tục làm rõ xử lý, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2.7] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Thạch S, cơ quan điều tra đã tiến hành xác định nhân thân, lai lịch của đối tượng để xử lý theo quy định nhưng không xác định được do đó không có căn cứ để xem xét xử lý theo quy định là phù hợp.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo Thạch S tự nguyện bồi thường cho người bị hại Nguyễn Vương Q số tiền là 2.320.000đồng, xét đây là sự tự nguyện của các bên nên hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này. Buộc bị cáo Thạch S bồi thường cho Nguyễn Vương Q số tiền 2.320.000đồng.

[4] Về vật chứng: Không có.

[5] Về án phí:

[5.1] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Thạch S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5.2] Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Thạch S phải chịu 300.000đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Thạch S phạm tội “Trộm cắp tài sản”
2. Áp dụng: Điểm b Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025*)

3. Xử phạt: Bị cáo Thạch S 02 (Hai) năm tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 08/5/2026. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày xét xử sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

4. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Thạch S đồng ý bồi thường cho người bị hại Nguyễn Vương Q số tiền 2.320.000đồng.

5. Kể từ ngày người có quyền yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người bị yêu cầu thi hành án chậm trả số tiền trên thì hàng tháng còn phải trả cho nguyên đơn số tiền lãi chậm trả tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán, lãi suất được áp dụng theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

6. Về vật chứng: Không có.

7. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23, 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

7.1. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Thạch S phải chịu 200.000đồng.

7.2. Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Thạch S phải chịu 300.000đồng.

8. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 23/7/2026.

9. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, khoản 1 Điều 34, Điều 36 và Điều 72 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND TP.Cần Thơ;
- Viện KSND KV14-Cần Thơ;
- Công an TP.Cần Thơ;
- Công an xã Đông Phước;
- THADS KV14-Cần Thơ;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Hương